|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS PHONG PHÚ****LỚP 7**:…………**HỌ VÀ TÊN:**   | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I****NĂM HỌC: 2022 -2023****MÔN: NGỮ VĂN –LỚP 7****Thời gian:**  90 phút *(Không kể thời gian giao đề)**Lưu ý:* *Học sinh làm bài trực tiếp trên giấy này.* |
| **Điểm**  | **Lời phê** |

**ĐỀ 1**

**I. TRẮC NGHIỆM ĐỌC- HIỂU: (6,0 điểm)**

**Đọc câu chuyện sau:**

**RÙA VÀ THỎ**

*Trời mùa thu mát mẻ. Trên bờ sông, Rùa đang cố sức tập chạy. Thỏ trông thấy liền mỉa mai Rùa:*

*- Đồ chậm như sên. Mày mà cũng đòi tập chạy à ?*

*- Anh đừng giễu tôi. Anh với tôi thử chạy thi, coi ai hơn ?*

*Thỏ vểnh tai tự đắc:*

*- Được, được! Dám chạy thi với ta sao? Ta chấp mi một nửa đường đó.*

*Rùa không nói gì. Nó biết mình chậm chạp, nên cố sức chạy thật nhanh. Thỏ nhìn theo mỉm cười. Nó nghĩ : Ta chưa cần chạy vội, đợi Rùa gần đến đích ta phóng cũng vừa. Nó nhởn nhơ trên đường, nhìn trời, nhìn mây. Thỉnh thoảng nó lại nhấm nháp vài ngọn cỏ non, có vẻ khoan khoái lắm.*

*Bỗng nó nghĩ đến cuộc thi, ngẩng đầu lên thì đã thấy Rùa chạy gần tới đích. Nó cắm cổ chạy miết nhưng không kịp nữa. Rùa đã tới đích trước nó.*

 (Câu chuyện *Rùa và Thỏ*, Theo truyện La Phông-ten)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1*:* Truyện *Rùa và Thỏ* thuộc thể loại nào?**

A. Truyền thuyết

B. Thần thoại

C. Truyện cổ tích

D. Truyện ngụ ngôn

**Câu 2**: **Phương thức biểu đạt trong truyện *“ Thỏ và Rùa” là ?***

A. Biểu cảm

B. Thuyết minh

C. Tự sự

D. Miêu tả

**Câu 3: Thỏ chế giễu Rùa như thế nào?**

**A.**Bảo Rùa là chậm như sên.

**B.**Bảo Rùa thử chạy thi xem ai hơn .

**C.**Bảo Rùa *“Anh đừng giễu tôi”*

**D.**Bảo Rùa là đồ đi cả ngày không bằng một bước nhảy của Thỏ.

**Câu 4: Vì sao có cuộc chạy thi giữa Rùa và Thỏ?**

**A.**Rùa thích chạy thi với Thỏ

**B.**Thỏ thách Rùa chạy thi

**C.**Thỏ chê Rùa chậm chạp khiến Rùa quyết tâm chạy thi.

**D.**Rùa muốn thách Thỏ chạy thi với mình.

**Câu 5: Vì sao Thỏ thua Rùa?**

**A.**Rùa chạy nhanh hơn Thỏ.

**B.**Rùa cố gắng còn Thỏ chủ quan, coi thường Rùa.

**C.**Rùa dùng mưu mà Thỏ không biết.

**D.**Rùa vừa chạy vừa chơi mà vẫn tới đích trước.

**Câu 6: Truyện Thỏ và Rùa phê phán điều gì?**

1. Phê phán những người lười biếng, khoe khoang.
2. Phê phán những người coi thường người khác

C. Phê phán những người chủ quan, ích kỉ.

 D. Phê phán những người lười biếng khoe khoang, chủ quan, kiêu ngạo.

**Câu 7**: **Hậu quả của thái độ chủ quan, kiêu ngạo của Thỏ là gì?**

A. Thỏ đi học muộn.

B. Thỏ thua Rùa, bị mọi người cười nhạo.

 C. Thỏ cắm cổ chạy, bị ngã.

D. Thỏ mải mê bắt bướm, quên đường về.

**Câu 8**: **Hãy chỉ ra phó từ trong câu sau:** ***“Rùa đang cố sức tập chạy”.***

 A. Đang

B. Tập chạy

C. Rùa

D. Cố

**Trả lời câu hỏi /Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9: Qua câu chuyện trên em rút ra được bài học gì?**

**Câu 10: Tìm từ ngữ địa phương được sử dụng trong hai câu thơ sau và theo em các từ ngữ địa phương ấy thuộc vùng miền nào?**

*“Ghé tai mẹ, hỏi tò mò*

*Cớ răng ông cũng ưng cho mẹ chèo?”*

 *(Tố Hữu)*

**II. VIẾT: (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn trình bày cảm xúc về người mẹ kính yêu của em.

**BÀI LÀM**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS PHONG PHÚ****LỚP 7**:…………**HỌ VÀ TÊN:**   | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I****NĂM HỌC: 2022 -2023****MÔN: NGỮ VĂN –LỚP 7****Thời gian:**  90 phút *(Không kể thời gian giao đề)**Lưu ý:* *Học sinh làm bài trực tiếp trên giấy này.* |
| **Điểm**  | **Lời phê** |

**ĐỀ 2:**

**I. TRẮC NGHIỆM ĐỌC - HIỂU: (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**CHÚ LỪA THÔNG MINH**

*Một hôm, con lừa của bác nông dân nọ chẳng may bị sa xuống một chiếc giếng cạn. Bác ta tìm mọi cách để cứu nó lên, nhưng mấy tiếng đồng hồ trôi qua mà vẫn không được, lừa ta vẫn kêu be be thảm thương dưới giếng.*

*Cuối cùng, bác nông dân quyết định bỏ mặc lừa dưới giếng, bởi bác cho rằng nó cũng đã già, không đáng phải tốn công, tốn sức nghĩ cách cứu, hơn nữa còn phải lấp cái giếng này đi. Thế là, bác ta gọi hàng xóm tới cùng xúc đất lấp giếng, chôn sống lừa, tránh cho nó khỏi bị đau khổ dai dẳng.*

*Khi thấy đất rơi xuống giếng, lừa bắt đầu hiểu ra kết cục của mình. Nó bắt đầu kêu gào thảm thiết. Nhưng chỉ mấy phút sau, không ai nghe thấy lừa kêu la nữa. Bác nông dân rất tò mò, thò cổ xuống xem và thực sự ngạc nhiên bởi cảnh tượng trước mắt. Bác ta thấy lừa dồn đất sang một bên, còn mình thì tránh ở một bên.*

*Cứ như vậy, mô đất ngày càng cao, còn lừa ngày càng lên gần miệng giếng hơn. Cuối cùng, nó nhảy ra khỏi giếng và chạy đi trước ánh mắt kinh ngạc của mọi người.*

 *(Theo Bộ sách EQ- trí tuệ cảm xúc)*

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1:Em hãy cho biết văn bản “Chú lừa thông minh” thuộc loại truyện nào?**

 A. Truyện cổ tích

 B. Truyện truyền thuyết

 C. Truyện ngụ ngôn

 D. Truyện cười

**Câu 2:** **Ban đầu, khi thấy chú lừa bị sa xuống giếng, bác nông dân đã làm gì?**

1. Tìm cách để không bận tâm đến con lừa nữa
2. Tìm cách để cứu lấy con lừa

 C. Nhờ hàng xóm đến để giúp con lừa

 D. Đến bên giếng và nhìn nó

**Câu 3:** **Truyện “Chú lừa thông minh” được kể theo ngôi thứ mấy?**

A. Ngôi thứ nhất

B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ nhất số nhiều

D. Ngôi thứ ba

**Câu 4: Nhờ đâu chú lừa nhỏ thoát ra khỏi cái giếng?**

A.Ông chủ lấy xẻng giúp chú thoát ra.

B.Chú biết rũ sạch đất cát trên người để không bị chôn vùi.

C.Chú giẫm lên chỗ đất cát có sẵn trong giếng để thoát ra.

D.Chú liên tục đứng ngày càng cao hơn trên chỗ cát ông chủ đổ xuống để thoát ra.

**Câu 5: Vì sao người đàn ông quyết định chôn sống chú lừa?**

A.Vì ông thấy phải mất nhiều công sức mới kéo chú lừa lên được.

B.Vì ông cần về nhà gấp không có thời gian để kéo chú lừa lên.

C.Vì ông muốn giúp chú lừa được giải thoát nhanh chóng khỏi nỗi tuyệt vọng.

D.Vì ông ta không muốn người khác nghe thấy chú lừa kêu rống

**Câu 6: Nội dung của câu chuyện *“Chú lừa thông minh”* là gì?**

 A. Sự đoàn kết của con người và loài vật.

 B. Buông xuôi trước những khó khăn trong cuộc sống.

 C. Biết thích ứng với hoàn cảnh khắc nghiệt trong cuộc sống.

 D. Tình yêu thương giữa con người với loài vật.

 **Câu 7: Qua văn bản *“Chú lừa thông minh”,* em thấy con lừa có tính cách như thế nào?**

 A. Bình tĩnh, thông minh

 B. Nhút nhát, sợ chết

 C. Nóng vội, dũng cảm

 D. Chủ quan, kiêu ngạo

 **Câu 8: Hãy xác định công dụng của dấu chấm lửng trong câu sau:**

*“Các…các…các…”*

*Một con bồ các kêu váng lên. Cái con này bao giờ cũng vừa bay vừa kêu cứ như bị ai đánh đuổi”.*

 A. Biểu đạt còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết.

 B. Mô phỏng âm thanh kéo dài, ngắt quãng.

C. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng.

 D. Biểu thị lời trích dẫn bị lược bỏ.

 **Câu 9:** Em hãy đóng vai chú lừa trong câu chuyện để nói một câu khuyên mọi người sau khi chú thoát chết ?

 **Câu 10: Tìm từ ngữ địa phương được sử dụng trong hai câu thơ sau và theo em các từ ngữ địa phương ấy thuộc vùng miền nào?**

*“Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng, mênh mông bát ngát*

*Đứng bên tê đồng, ngó bên ni đồng, bát ngát mênh mông.”*

 *(Ca dao)*

**II. VIẾT: (4,0 điểm)**

 Viết bài văn biểu cảm về con người, sự việc.

**BÀI LÀM**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**

**ĐỀ 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần**  | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | D | 0.5 |
| **2** | C | 0.5 |
| **3** | A | 0.5 |
| **4** | C | 0.5 |
| **5** | B | 0.5 |
| **6** | D | 0.5 |
| **7** | B | 0.5 |
| **8** | A | 0.5 |
| **9** | Bài học: chậm mà kiên trì sẽ chiến thắng nhanh mà chủ quan kiêu ngạo. Chỉ cần chúng ta kiên trì chắc chắn thì sẽ thành công. | 1.0 |
| **10** | HS chỉ ra từ ngữ địa phương: răng (sao); ưng (đồng ý)- Các từ ngữ địa phương thuộc vùng: miền Trung  | 1.0 |

**ĐỀ 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | C | 0.5 |
| **2** | B | 0.5 |
| **3** | D | 0.5 |
| **4** | D | 0.5 |
| **5** | A | 0.5 |
| **6** | C | 0.5 |
| **7** | A | 0.5 |
| **8** | B | 0.5 |
|  | **9** | Học sinh có thể trả lời bằng nhiều cách, nhưng phải đưa ra được 01 lời khuyênVD: Mọi người cần bình tĩnh tìm cách giải quyết. | 1.0 |
|  | **10** | - HS chỉ ra từ ngữ địa phương: ni (này); tê (kia)- Các từ ngữ địa phương thuộc vùng: miền Trung  | 1.0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **II** | **VIẾT (DÀNH CHO CẢ 2 ĐỀ)** | **ĐIỂM** |
|  |  | **4.0 điểm** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận..* - Mở bài giới thiệu được đối tượng mà người viết muốn biểu lộ cảm xúc.  - Thân bài triển khai sự việc.  - Kết bài khẳng định được tình cảm, cảm xúc với đối tượng. | *(0,25 điểm)* |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề.* - Viết bài văn trình bày cảm xúc về người mẹ kính yêu của em. | *(0,25 điểm)* |
|  | c. HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần lựa chọn chi tiết, thông tin chọn lọc, tin cậy về đối tượng. Sử dụng ngôi thứ nhất, xưng “tôi” để bày tỏ tình cảm với đối tượng. *\* HS trình bày các ý sau:* ***- Mở bài:***+ Giới thiệu được đối tượng mà người viết muốn biểu lộ cảm xúc.+ Giới thiệu được cảm xúc chung của người viết về đối tượng.***- Thân bài:***+ Giới thiệu được cảm xúc chung của người viết về đối tượng.+ Biểu lộ ít nhất hai sắc thái tình cảm, cảm xúc của người viết.+ Kết hợp sử dụng yếu tố miêu tả để hỗ trợ việc biểu đạt tình cảm, cảm xúc.+ Kết hợp sử dụng yếu tố tự sự để hỗ trợ việc biểu đạt tình cảm, cảm xúc.***- Kết bài***:+ Khẳng định được tình cảm, cảm xúc về đối tượng.+ Rút ra được điều đáng nhớ đối với bản thân. | *(0,5 điểm)**(2.0 điểm)* |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp: ( 0,25 điểm)* - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.*Nếu bài làm mắc nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp:* | *(0,5 điểm)* |
|  | *e. Sáng* tạo: (*0.25 điểm)*- Lựa chọn sự việc, chi tiết và sắp xếp diễn biến câu chuyện một cách nghệ thuật; diễn đạt sáng tạo.- Có những suy nghĩ, cảm nhận mới mẻ, sáng tạo. |